

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN

CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SU

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống:)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: Kỹ thuật Hóa học; Chuyên ngành: Máy & thiết bị công nghiệp Hóa chất-Dầu khí

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: Tạ Hồng Đức

2. Ngày tháng năm sinh: 20/02/1977 Nam ; Nữ ; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Minh Trí, Sóc Sơn, Hà Nội

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố/thôn, xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Phòng 408 A1 Tập thể Kim Giang, Phường Kim Giang, Thanh Xuân, Hà Nội.

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): Phòng 311 C3-4, Bộ môn Máy và thiết bị công nghiệp hóa chất, Viện Kỹ thuật Hóa học, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội, Số 1, Đại Cồ Việt, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại nhà riêng: ; Điện thoại di động: 09169386 59 E-mail: duc.tahong@hust.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ năm 2000 đến 2007: Giảng viên Bộ Môn Máy và thiết bị Công nghiệp Hóa chất, Viện Kỹ thuật Hóa học, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội.

Từ 2007-2012: Nghiên cứu sinh tại Đại học tổng hợp Otto von Guericke Magdeburg, và Viện Max Planck Magdeburg, CHLB Đức.

Từ 11/2012 đến nay: Phó trưởng Bộ Môn Máy và thiết bị Công nghiệp Hóa chất, Viện Kỹ thuật Hóa học, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội.

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
Từ 2014 đến 10/2019: Phó Viện trưởng Viện Nghiên cứu và Ứng dụng các hợp chất thiên
nhiên INaPro, Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội

Chức vụ: Hiện nay: Phó trưởng Bộ môn Máy và thiết bị Công nghiệp Hóa chất, Viện Kỹ
thuật Hóa học, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội;

Chức vụ cao nhất đã qua: Phó Viện Trưởng Viện Nghiên cứu và Ứng dụng các hợp chất
thiên nhiên INaPro, Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội

Cơ quan công tác hiện nay: Viện Kỹ thuật Hóa học, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội.

Địa chỉ cơ quan: 214 C4, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội, Số 1 Đại Cồ Việt, Hai Bà
Trung, Hà Nội

Điện thoại cơ quan: 024 38680070

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có):

8. Đã nghỉ hưu từ thángnăm

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn
nộp hồ sơ):

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 15 tháng 06 năm 2000; số văn bằng: 200696; ngành: Công nghệ
hóa học; chuyên ngành: Máy và thiết bị Công nghiệp Hóa chất-Dầu khí; Nơi cấp bằng ĐH
(trường, nước): Trường Đại học Bách khoa Hà Nội, Việt Nam

- Được cấp bằng ThS ngày 26 tháng 04 năm 2003; số văn bằng: 000296; ngành: Kỹ thuật
hóa học; chuyên ngành: Máy và thiết bị Công nghiệp Hóa chất-Dầu khí; Nơi cấp bằng ThS
(trường, nước): Trường Đại học Bách khoa Hà Nội, Việt Nam

- Được cấp bằng TS ngày 20 tháng 03 năm 2012; số văn bằng:; ngành: Kỹ thuật
Hóa học; chuyên ngành: Kỹ thuật phản ứng; Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Đại học tổng
hợp Otto von Guericke Magdeburg, CHLB Đức

- Được cấp bằng TSKH ngày ... tháng ... năm; số văn bằng:; ngành:;
chuyên ngành:; Nơi cấp bằng TSKH (trường, nước):

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày tháng năm ,
ngành:

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo Sư tại HĐGS cơ sở: Trường Đại học
Bách khoa Hà Nội

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo Sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Hóa
học - Công nghệ thực phẩm

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- **Hướng nghiên cứu thứ nhất:** Nghiên cứu và mô hình hóa các quá trình và thiết bị công nghệ hóa học trong thiết kế và tối ưu hóa các quá trình thiết bị trong công nghệ hóa học;
- **Hướng nghiên cứu thứ hai:** Nghiên cứu thiết kế cơ sở, thiết kế chuyên quy mô kỹ thuật các quá trình thiết bị tổng hợp và tinh chế sản phẩm hóa chất, hóa dược, thực phẩm, xử lý môi trường và chế biến sâu khoáng sản từ nguồn nguyên liệu trong nước.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) NCS bảo vệ thành công luận án TS;
- Đã hướng dẫn (số lượng) 07 học viên cao học (HVCH) bảo vệ thành công luận văn Thạc sĩ;
- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: số lượng 03 đề tài NCKH cấp cơ sở và 01 đề tài NCKH cấp Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Đã công bố (số lượng) 40 bài báo khoa học, trong đó 06 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín (Impact factor > 2,5);
- Đã được cấp (số lượng) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích;
- Số lượng sách đã xuất bản, trong đó thuộc nhà xuất bản có uy tín;
- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế:

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu): Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở; Giảng Viên Hướng Dẫn Sinh viên NCKH Đạt giải Nhất cấp Trường Đại học Bách khoa Hà Nội năm học 2013-2014.

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định):

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

TS. Tạ Hồng Đức là giảng viên Trường Đại học Bách khoa Hà Nội với nhiệm vụ chính là giảng dạy, đào tạo và nghiên cứu khoa học.

- TS. Tạ Hồng Đức đã bảo vệ luận án Tiến sĩ tại Đại học Tổng hợp Otto von Guericke Magdeburg, CHLB Đức năm 2012. Từ năm 2000 đến nay, ứng viên là cán bộ giảng dạy tại Bộ môn Máy và thiết bị công nghệ hóa chất, Viện Kỹ thuật hóa học, Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội (trong đó có 05 năm (2007-2012) làm nghiên cứu sinh tại Đại học Tổng hợp Otto von Guericke Magdeburg, và Viện Max Planck Magdeburg, CHLB Đức)

- Về công tác Đào tạo Đại học và sau Đại học: TS. Tạ Hồng Đức được Bộ môn Máy và thiết bị công nghệ hóa chất, Viện Kỹ thuật Hóa học, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội phân công phụ trách các học phần đào tạo đại học như: Cơ sở thiết kế thiết bị hóa chất, Thiết kế cơ khí cho Thiết bị hóa chất, Phương pháp Số trong công nghệ hóa học, Thiết kế lắp đặt Các công trình hóa chất, Technical Writing and Presentation (Tiếng Anh chuyên ngành lĩnh vực hóa học và kỹ thuật hóa học, giảng dạy kỹ thuật viết và trình bày bằng tiếng Anh), Đại cương về kỹ thuật quá trình (giảng dạy bằng tiếng Anh), Đồ án quá trình thiết bị trong công nghệ hóa học, Đồ án thiết kế máy và thiết bị công nghệ hóa chất. TS. đã tham gia công tác giảng dạy, hướng dẫn và chấm đồ án môn học, đồ án thiết kế, đồ án tốt nghiệp cho sinh viên đại học; hướng dẫn luận văn thạc sỹ, hướng dẫn nghiên cứu sinh; tham gia công tác phản biện và chấm luận văn, luận án và đề tài, dự án các cấp; tham gia hội thảo và công bố trong nước và quốc tế. Bên cạnh đó, TS. Tạ Hồng Đức luôn có ý thức học tập, có tinh

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước thân trách nhiệm trong công việc. Có tinh thần cầu thị, trau dồi kiến thức, đổi mới bài giảng. Được sinh viên và đồng nghiệp quý mến. Về Năng lực giảng dạy: Ứng viên Có năng lực và phương pháp sư phạm tốt, tâm huyết với nghề. Bài giảng khoa học và hấp dẫn, thu hút được sinh viên; luôn đổi mới phương pháp giảng dạy, áp dụng phương pháp học tập tích cực, lấy người học làm trung tâm.

TS. Tạ Hồng Đức đã hướng dẫn 07 học viên cao học (HVCH) bảo vệ thành công luận văn Thạc sĩ. Hiện TS. đang hướng dẫn 01 nghiên cứu sinh và 01 Thạc sĩ.

- Về công tác nghiên cứu khoa học: cho đến nay ứng viên đã công bố 40 bài báo khoa học, 06 bài báo được đăng trên các tạp chí khoa học quốc tế có uy tín (ISI, IF > 2,5). Trong đó 04 bài báo là tác giả chính: 03 bài trên tạp chí Q1, 01 bài báo Q2; là chủ nhiệm của 03 đề tài cấp cơ sở đã được nghiệm thu và là chủ nhiệm 01 đề tài cấp Bộ Giáo dục và Đào tạo đã nghiệm thu thành công.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 17 năm 03 tháng (từ 9/2000 đến nay, đã trừ thời gian làm NCS tại CHLB Đức)

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2015-2016			03 ThS	03	189		189/454,5/216
2	2016-2017				04	183.5		183.5/338/216
3	2017-2018			02 ThS	08	165.0		165.0/450.5/216
4	2018-2019			02 ThS	05	154	12	166/279.6/216
03 năm học cuối								
5	2019-2020		01		05	156.3	6	162.3/278.1/229,5
6	2020-2021	01		02 ThS	06	341	30	371/555/229,5
7	2021-2022	01			05	246		246/364.8/229,5

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

a) Được đào tạo ở nước ngoài:

- Học ĐH ; Tại nước:; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS hoặc luận án TS hoặc TSKH; tại nước: CHLB Đức năm 2012. Luận án được viết hoàn toàn bằng tiếng Anh. Đường link tới luận án: <https://opendata.uni-halle.de/bitstream/1981185920/11462/1/Hong%20Duc%20Ta%20Ph.D.%20Thesis.pdf>

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: số bằng:; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ: Tiếng Anh

- Technical Writing and Presentation (Tiếng Anh chuyên ngành lĩnh vực hóa học và kỹ thuật hóa học, giảng dạy kỹ thuật viết và trình bày bằng tiếng Anh)
- Đại cương về kỹ thuật quá trình, Chương trình tiên tiến

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội, Việt Nam

d) Đối tượng khác ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ):

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/CK2/BSNT	Chính	Phụ			
1	Nguyễn Anh Tuấn		X	X		Từ 2/2014 đến 10/2015	Trường Đại học Bách khoa Hà Nội	06/01/2016
2	Ngô Xuân Đại		X	X		Từ 11/2014 đến 10/2015	Trường Đại học Bách khoa Hà Nội	06/01/2016
3	Nguyễn Thị Yên Hòa		X	X		Từ 11/2014 đến 4/2016	Trường Đại học Bách khoa Hà Nội	30/06/2016
4	Nguyễn Văn Giới		X	X		Từ 7/2016 đến 10/2017	Trường Đại học Bách khoa Hà Nội	27/12/2017
5	Nguyễn Thị Thuận An		X	X		Từ 10/2016 đến 4/2018	Trường Đại học Bách khoa Hà Nội	10/07/2018
6	Vũ Việt Thắng		X	X		Từ 5/2017 đến 3/2019	Trường Đại học Bách khoa Hà Nội	09/07/2019

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

7	Bùi Quang Tuấn		X	X		Từ 10/2017 đến 4/2019	Trường Đại học Bách khoa Hà Nội	09/07/2019
8	Mai Xuân Hoàng		X	X		Từ 12/2020	Trường Đại học Bách khoa Hà Nội	
9	Vũ Việt Thắng	X		X		Từ 6/2021	Trường Đại học Bách khoa Hà Nội	

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
...							
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
...							

Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS: [],.....

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có)).

- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận TS				
1	Xây dựng mô hình động học của phản ứng than-hơi nước từ số liệu thực nghiệm bằng sử dụng phần mềm MATLAB	Chủ nhiệm	T2002-09 Trường Đại học Bách khoa Hà Nội	4/2002-12/2002	17/12/2002/Tốt

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

2	Khai thác các phần mềm hiện hành xây dựng chương trình tính toán và mô hình hóa các quá trình hóa học dị thể trong công nghiệp hóa chất	Chủ nhiệm	T2005-14 Trường Đại học Bách khoa Hà Nội	3/2005-12/2005	14/12/2005/Tốt
3	Nghiên cứu ứng dụng các phần mềm hiện hành trong tính toán các quá trình và thiết bị phản ứng hóa học không đẳng nhiệt	Chủ nhiệm	T2006-85 Trường Đại học Bách khoa Hà Nội	4/2006-12/2006	15/12/2006/ Tốt
II	Sau khi được công nhận TS				
1	Nghiên cứu sản xuất bột siêu mịn hàm lượng phốt phát cao sử dụng trong chăn nuôi từ nguồn nguyên liệu trong nước	Chủ nhiệm	B2016-BKA-13 Bộ Giáo dục và Đào tạo	1/2016-10/2018	12/10/2018/Đạt

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS							
1	Tính toán thiết kế lò phản ứng đốt lưu huỳnh sản xuất khí SO ₂ trong công nghệ sản xuất Axit sunphuric	3	X	Vietnam Journal of Science and Technology (Tạp chí Khoa học và Công nghệ) 0866-708X			Vol. 42, 6, 49-54	2004
2	Investigation on Activation of Coconut shell Charcoal with Steam and Determination of Kinetic Model of the Reaction	3	X	Regional Symposium on Chemical Engineering of Asia Nations (RSCE) 2005 1288-47-2			RSCE, vol. 2, 185-193	2005

3	Tính toán thiết bị tiếp xúc xúc tác oxi hóa SO ₂ thành SO ₃ trong công nghiệp sản xuất axit sulfuric	4	X	Vietnam Journal of Science and Technology (Tạp chí Khoa học và Công nghệ) 0866-708X			Vol. 44, 4, 85-91	2006
4	Tính toán phân bố nhiệt độ và hiệu suất hấp phụ SO ₃ trong tháp hấp phụ monohydrat, Tạp chí khoa học công nghệ	4	X	Vietnam Journal of Science and Technology (Tạp chí Khoa học và Công nghệ) 0866-708X			Vol. 44, 5, 45-50	2006
5	Nghiên cứu và mô hình hóa quá trình vận tải chất trong môi trường xốp khi có một hệ phản ứng hóa học phức tạp	3	X	Vietnam Journal of Science and Technology (Tạp chí Khoa học và Công nghệ) 0866-708X			Vol. 45, 3, 101-110	2007
II	Sau khi được công nhận PGS/TS							
6	Impact of Liquid-Phase Volume Changes on Estimating Reaction Rate Parameters: The Homogeneously Catalyzed Hydrolysis of Methyl Formate, DOI: 10.1021/acs.iecr.7b01343;	2	X	Industrial & engineering chemistry research, 0888-5885, 1520-5045	ISI (IF 3.7; Q1)		Vol. 56, 13086-13095	2017
7	Synthesis and application of hydrogel calcium alginate microparticles as a biomaterial to remove heavy metals from aqueous media. doi.org/10.1016/j.eti.2021.101400	10	X	Environmental Technology & Innovation 2352-1864	ISI (IF 5.2; Q1)		Vol. 22, 1-14	2021
8	Synthesis and Characterization of Feed-Grade Monocalcium Phosphate Ca(H ₂ PO ₄) ₂ .H ₂ O from Oyster shell, https://doi.org/10.1155/2022/3821717	2	X	Journal of Chemistry, 2090-9063 / 2090-9071	ISI (IF 2,51; Q2)		Vol. 2022, 1-7	2022
9	Nghiên cứu và mô hình hóa động học phản ứng thủy phân acetic anhydride dựa trên dòng nhiệt phản ứng	1	X	Vietnam Journal of Science and Technology (Tạp chí Khoa học và Công nghệ) 0866-708X			Vol. 52, 5C, 298-303	2014
10	Nghiên cứu, tính toán nhiệt cho hệ thống sấy miền dong quy mô làng nghề ở Hà Nội	2	X	Tạp chí Công nghiệp Nông thôn, 1859-4026			Vol. 19, 25-34	2015
11	Synthesis and Characterization of Feed Grade Monocalcium Phosphate, Ca(H ₂ PO ₄) ₂ .H ₂ O in Aqueous Medium,	2		Vietnam Journal of Science and Technology (Tạp chí Khoa học và			Vol. 54, 4A, 7-14	2016

	https://doi.org/10.15625/2525-2518/54/4A/11972			Công nghệ), 2525-2518				
12	Kinetics and modeling of oil extraction from Vietnam Lemongrass by steam distillation	3		Vietnam Journal of Science and Technology (Tạp chí Khoa học và Công nghệ), 2525-2518			Vol. 55, 5A, 58-65	2017
13	Nghiên cứu quy trình công nghệ và hệ thống thiết bị sản xuất Moncaxiphosphos (MCP) làm phụ gia thức ăn chăn nuôi	4	X	Tạp chí Công nghiệp Nông thôn, 1859-4026			Vol. 27, 27-34	2017
14	Application of a transient heat conduction model for design of urea prilling tower, Doi: 10.15625/2525-2518/56/2A/12627	3		Vietnam Journal of Science and Technology (Tạp chí Khoa học và Công nghệ), 2525-2518			Vol. 56, 2A, 43-50	2018
15	Nghiên cứu thực nghiệm xác định thời gian công nghệ và tính toán thiết kế hệ thống thiết bị sấy MCP	4	X	Tạp chí Công nghiệp Nông thôn, 1859-4026			Vol. 29, 31-38	2018
16	Experimental and modeling studies of Vietnam lemongrass extraction process using response surface methodology Doi: 10.15625/2525-2518/56/2A/12622	3		Vietnam Journal of Science and Technology (Tạp chí Khoa học và Công nghệ), 2525-2518			Vol. 56, 2A, 11-16	2018
17	Optimization of ginger oleoresin extraction from fresh ginger by using microwave-assisted energy, DOI: 10.15625/2525-2518/56/4A/13126	3		Vietnam Journal of Science and Technology (Tạp chí Khoa học và Công nghệ), 2525-2518			Vol. 56, 4A, 229-237	2018
18	Modeling of essential oil extraction process: application for orange, pomelo, and lemongrass, Doi: 10.15625/2525-2518/56/4A/12811	3	X	Vietnam Journal of Science and Technology (Tạp chí Khoa học và Công nghệ), 2525-2518			Vol. 56, 4A, 182-189	2018
19	Study of The Drying on The Pore Network in order to Comparison of the Phase Distribution between Measured and Simulated Results https://sbft-hust.appspot.com/journals/jst.126.khcn.2018.28.3.3	2	X	Journal of Science & Technology, Technical Universities (Tạp chí khoa học công nghệ các trường Đại học			Vol. 126, 11-15	2018

				kỹ thuật), 2354-1083				
20	Photocatalytic activities of graphitic carbon nitride based material modified by oxidation step	3	X	Vietnam Journal of Catalysis and Adsorption (Tạp chí Xúc tác và Hấp phụ Việt Nam), 0866-7411			Vol. 7, 3, 92-96	2018
21	Optimization of batch distillation process for purification of cinnamic aldehyde from cinnamomum cassia oil	4		Vietnam Journal of Catalysis and Adsorption (Tạp chí Xúc tác và Hấp phụ Việt Nam), 0866-7411			Vol. 8, 1, 1-8	2019
22	Investigation of Some Factors Influencing the Formation of Monocalcium Phosphate in Aqueous Medium, doi:10.15625/2525-2518/57/2/12245	2	X	Vietnam Journal of Science and Technology (Tạp chí Khoa học và Công nghệ), 2525-2518			Vol. 57, 2, 179-185	2019
23	Practical Study of Purification of Lao Cai Wet Process Phosphoric Acid, Based on Tributyl Phosphate (TBP) – Kerosene Mixture Solvent Extraction https://jst.hust.edu.vn/journals/jst.134.khcn.2019.29.3.2	4	X	Journal of Science & Technology Technical Universities (Tạp chí khoa học công nghệ các trường Đại học kỹ thuật), 2354-1083			Vol. 134, 6-10	2019
24	Synthesis and characterization of ammonium polyphosphate as flame retardant additives for inorganic paint	2		Vietnam Journal of Chemistry (Tạp chí Hóa học), 2572-8288; 0866-7144			Vol. 57, 6E1,2, 509-513	2019
25	Enhanced photocatalytic performance of polymeric carbon nitride through combination of iron loading and hydrogen peroxide treatment, DOI: 10.1016/j.colsurfa.2019.124383	10		Colloids and Surfaces A: Physicochemical and Engineering Aspects, 0927-7757, 1873-4359	ISI (IF 4,5; Q2)		Vol. 589, 11 pages	2020
26	New quinazolinone derivatives: Synthesis and in vitro cytotoxic activity, doi:10.15625/2525-2518/58/1/14391	4		Vietnam Journal of Science and Technology (Tạp chí Khoa học và Công nghệ), 2525-2518			Vol. 58, 1, 12-20	2020

27	Tổng hợp vi hạt hydrogel canxi-alginate bằng thiết bị vi lưu và ứng dụng trong xử lý Cu ²⁺ (Preparation of hydrogel calcium-alginate microparticles via microfluidic device for Cu ²⁺ treatment) https://chemeng.hust.edu.vn/vjca/index.php/jca/article/view/010	7	X	Vietnam Journal of Catalysis and Adsorption (Tạp chí xúc tác và hấp phụ Việt Nam), 0866-7411			Vol. 9, 1, 61-67	2020
28	Synthesis and Biological Evaluation of New Quinazolinone Derivatives https://jst.hust.edu.vn/journals/30.3.8	4		Journal of Science & Technology Technical Universities (Tạp chí khoa học công nghệ các trường Đại học kỹ thuật), 2354-1083			Vol. 142, 038-042	2020
29	Nghiên cứu mô phỏng quy trình và phân tích hệ thống quá trình phản ứng cháy tầng sôi tuần hoàn trong nhà máy nhiệt điện (Process simulation and sensitivity analysis of the circulating fluidized bed combustion reaction in thermal power plant)	2	X	Tạp Chí Công thương, 0866-7756			Vol. 24, 366-371	2021
30	Synthesis and Characterization of Melamine Polyphosphate and its Flame Retardance, https://doi.org/10.51316/jca.2021.147	4		Vietnam Journal of Catalysis and Adsorption (Tạp chí Xúc tác và Hấp phụ Việt Nam), 0866-7411			Vol. 10, 1, 395-400	2021
31	Synthesis of TiO ₂ thin films on different substrates by chemical vapor deposition method, https://doi.org/10.51316/jca.2021.073	4	X	Vietnam Journal of Catalysis and Adsorption (Tạp chí Xúc tác và Hấp phụ Việt Nam), 0866-7411			Vol. 10, 4, 80-85	2021
32	Preparation of Feed-Grade Monocalcium Phosphate by Crystallization in Aqueous Medium: Calculation and Experiments, doi:10.15625/2525-2518/59/5/15643	2	X	Vietnam Journal of Science and Technology (Tạp chí Khoa học và Công nghệ), 2525-2518			Vol. 59, 5, 589-596	2021
33	Nghiên cứu mô phỏng hệ thống thiết bị sản xuất bia không cồn	2	X	Tạp Chí Công thương, 0866-7756			Vol. 17, 401-406	2021
34	Synthesis and in vitro cytotoxic evaluation of new quinazolinone-based	5		Vietnam Journal of Science and Technology (Tạp			Vol. 59, 4, 489-497	2021

	conjugates, doi:10.15625/2525-2518/59/4/15624			chí Khoa học và Công nghệ), 2525-2518				
35	Novel Conjugated Quinazolinone-Based Hydroxamic Acids: Design, Synthesis and Biological Evaluation, Doi: 10.2174/1573406416666200420081540	11		Medicinal Chemistry, 1573-4064 / 1875-6638	ISI (IF 2.74; Q3)		Vol. 17, 7, 732-749	2021
36	Study on Theory of Separation Efficiency of Twin-Spiral Separator in a Grinding-Separation Apatite Process, Journal of Science and Technology, Engineering and Technology for Sustainable Development, Vol. 32, Issue 1, March 2022, HUST, DOI:10.51316/jst.156.etsd.2022.32.1.6	3		Journal of Science & Technology Technical Universities (Tạp chí khoa học công nghệ các trường Đại học kỹ thuật) 2354-1083			Vol. 32, 1, 38-42	2022
37	Generalized correlation for predicting the droplet size in a microfluidic flow-focusing device under the effect of surfactant, https://doi.org/10.1063/5.0084872	7	X	Physics of Fluids, 1070-6631 1089-7666	ISI (IF 3,521; Q1)		Vol. 34, 3, 1-13	2022
38	Synthesis and In vitro Cytotoxic Evaluation of New Quinazolinone-Based Chalcones	3		Journal of Science & Technology Technical Universities (Tạp chí khoa học công nghệ các trường Đại học kỹ thuật) 2354-1083			Vol. 32, 3 1-8	2022
39	Modeling of Steam Generation Process in the Supercritical Once-Through Boiler in the Thermal Power Plant with MATLAB Application	3	X	Journal of Science & Technology Technical Universities (Tạp chí khoa học công nghệ các trường Đại học kỹ thuật) 2354-1083			Vol. 32, 3 67-74	2022
40	Dynamic simulation of steam drums: heat transfer and thermal analysis	5	X	Workshop on Green Technologies for sustainable development - GreenTech 2018,			(2018), 21-30	2018

			ISSN 978-604-67-1146-9			
--	--	--	------------------------	--	--	--

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau PGS/TS: 04 bài báo ISI (3 bài Q1, IF > 3.5 và 1 bài Q2 IF = 2,51), đó là các bài [6], [7], [8] và [37]

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
...							
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
...							

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS:

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
1					
2					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau PGS/TS:

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1					
2					

...					
-----	--	--	--	--	--

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau PGS/TS:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KH-CN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1						
2						
...						

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

.....

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng

ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

.....

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

.....

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ; 04 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho
việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

*Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân
sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được
bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.*

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:

**C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH:**

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 26 tháng 06 năm 2022

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Ký và ghi rõ họ tên)



TS. Tạ Hồng Đức